

V, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN V, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Thắng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Công N, sinh năm 1943; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là ông Nguyễn Công N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Hồng D thống nhất trình bày:

Năm 2006 vợ chồng ông Nguyễn Công N và bà Đoàn Thị Đ nhận chị Nguyễn Thị Hồng D làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 34/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng với mục đích để giúp đỡ chị D có điều kiện được học tập và có cuộc sống tốt hơn. Quá trình vợ chồng ông N và bà Đ nhận chị D làm con nuôi, chị D đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của một người con đối với ông bà. Tuy nhiên đến năm 2012 bà Đ ốm chết. Nay chị D đã trưởng thành và tự lập được cuộc sống, ông Nguyễn Công N và chị Nguyễn Thị Hồng D thống nhất yêu cầu Toà án chấm dứt

việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Công N và chị Nguyễn Thị Hồng D theo quy định của pháp luật; ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết việc dân sự, về quan hệ pháp luật cần giải quyết, về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát; việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và đương sự tại phiên họp đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; các điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi; đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công N, chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Công N và chị Nguyễn Thị Hồng D.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Công N là người cao tuổi, được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Công N yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Công N và chị Nguyễn Thị Hồng D. Do đó, đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Người yêu cầu cư trú tại thôn A, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người yêu cầu ông Nguyễn Công N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hồng D đều vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt đối với người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về nội dung:

[3] Về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi: Năm 2006 vợ chồng ông Nguyễn Công N và bà Đoàn Thị Đ nhận chị Nguyễn Thị Hồng D làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 34/QĐ-UBND ngày 25/8/2006 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng. Như vậy, quan hệ nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông N, bà Đ và con nuôi là chị D được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị D đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và tự lập được cuộc sống, giữa cha mẹ nuôi và con nuôi không muốn có sự ràng buộc về quyền và nghĩa vụ đối với nhau nên ông nghị đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa các bên. Xét thấy, cha mẹ nuôi là ông Nguyễn Công N và con nuôi là chị Nguyễn Thị Hồng D tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp quy định tại các điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Công N là người cao tuổi, được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công N.

1. Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Công N và chị Nguyễn Thị Hồng D.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con đẻ được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Công N được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc

dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng;
- Lưu HCTP, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Văn Thắng